

BẢN VẼ HỘP HASANCETAM 800 (Piracetam 800 mg)

Hộp 3 vỉ x 10 viên nén dài bao phim

kích thước hộp 70 x 30 x 100



BẢN VẼ HỘP HASANCETAM 800
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén dài bao phim
Kích thước hộp 80 x 70 x 100



10 blisters x 10 film-coated tablets

Hasancetam 800

Hasancetam 800 Hasancetam 800 Hasancetam 800 Hasancetam 800

Hoạt chất: Piracetam 800 mg
Trị rối loạn chức năng não



Hộp 10 vỉ x vỉ 10 viên nén dài bao phim

Thành phần

Trong 1 viên nén dài bao phim chứa:
Piracetam 800 mg
Tá dược và 1 viên
Bảo quản: Nơi khô, dưới 30°C.
Tiêu chuẩn cơ sở
SDK - Reg. No.:

Chỉ định, Chống chỉ định, Liều
dùng, Cách dùng, Tương tác, Thận
trọng, Tác dụng phụ: Xin đọc tờ
hướng dẫn sử dụng.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!



CTY TNHH HASAN - DERMAPHARM
Đường số 2 - KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam

Active Ingredient: Piracetam 800 mg
Treatment of brain function disorders



10 blisters x 10 film-coated tablets

Composition

Each film-coated tablet contains:
Piracetam 800 mg
Excipients q.s. 1 tablet
Store in a dry place, below 30°C.
Manufacturer's specification.

Indications, Contraindications,
Dosage and Administration,
Interactions, Side effects and other
precautions: Read carefully the
enclosed leaflet

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE DIRECTIONS BEFORE USE!



HASAN - DERMAPHARM CO., LTD.
Dong An Industrial park, Binh Duong province, Vietnam

Hasancetam 800

Hộp 10 vỉ x vỉ 10 viên nén dài bao phim

Số lô SX - Batch No.:
NSX - Mfg. Date:
HD - Exp. Date:

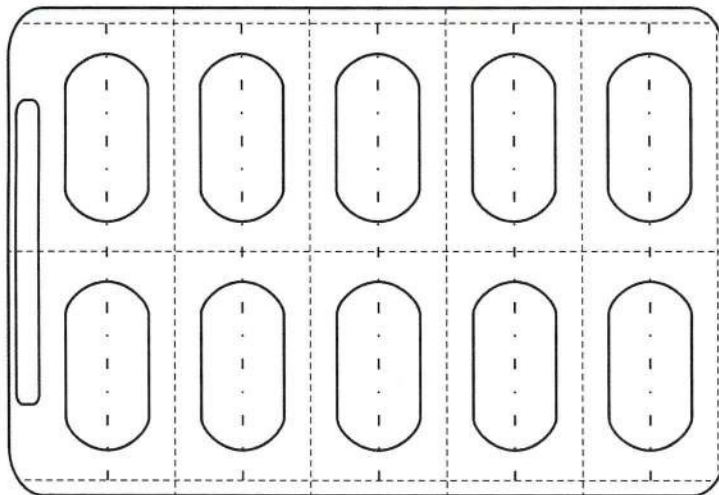


89360241394059



Mẫu nhãn vỉ 10 viên : **HASANCETAM 800**

Kích thước : 64 x 95 mm



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: *Trần Đình Hường*

Hướng dẫn sử dụng thuốc**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**

Hasancetam 800

Viên nén dài bao phim**Thành phần:**

Hoạt chất: Piracetam 800 mg

Tá dược: Kollidon, Natri starch glycolat, Magnesi stearat, Talc, Aerosil, HPMC 615, HPMC 606, Titan dioxyd, PEG 6000

Tính chất dược lý**Tính chất dược học**

- Piracetam là một dẫn xuất vòng của acid gamma aminobutyric (GABA), có tác dụng trên sự chuyển hóa của tế bào thần kinh.
- Piracetam tác động lên một số dẫn chất dẫn truyền thần kinh như: acetylcholin, noradrenalin, dopamin... làm tăng hoạt động của vùng đoạn não, do đó thuốc có tác động tích cực lên sự ý thức, tỉnh táo, khả năng học tập và cải thiện trí nhớ.
- Trên thực nghiệm, Piracetam có tác dụng bảo vệ chống lại những rối loạn chuyển hóa do thiếu máu cục bộ nhờ làm tăng đề kháng của não đối với tình trạng thiếu oxy.
- Piracetam làm tăng sự huy động và sử dụng glucose mà không phụ thuộc vào nguồn cung cấp oxy, tạo thuận lợi cho con đường chuyển hóa pentose và duy trì tổng hợp năng lượng ở não (ATP)
- Piracetam tăng cường tỉ lệ phục hồi sau tổn thương do thiếu oxy não bằng cách tăng sự quay vòng của các phosphat vô cơ, giảm tích tụ glucose và acid lactic.
- Piracetam tác động trên các hoạt động vi tuần hoàn (phục hồi khả năng biến dạng của hồng cầu và khả năng đi qua mao mạch) và làm giảm khả năng kết tập tiểu cầu. Tác dụng chống rung giật cơ.

Tính chất dược động học

- Piracetam được hấp thu nhanh và gần như hoàn toàn qua đường tiêu hóa.
- Nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được sau 30 phút và nồng độ trong dịch não tủy đạt được trong 2 - 8 giờ.
- Thể tích phân bố khoảng 0,6 lít/kg. Piracetam ngấm vào tất cả các mô và có thể qua hàng rào máu - não, nhau - thai và các màng thẩm tách. Thuốc có nồng độ cao ở vỏ não, thùy trán, thùy đỉnh và thùy chẩm, tiểu não và các nhân vùng đáy.
- Thời gian bán hủy trong huyết tương là 4 - 5 giờ và trong dịch não tủy là 6 - 8 giờ.
- Piracetam được bài tiết qua thận ở dạng nguyên vẹn, 95% thuốc được thải trừ trong vòng 30 giờ sau khi uống. Hệ số thanh thải Piracetam của thận ở người bình thường là 86 ml/phút.

Chỉ định:

- Triệu chứng bệnh lý rối loạn chức năng não ở người cao tuổi: suy giảm trí nhớ, kém tập trung, rối loạn hành vi...
- Triệu chứng chóng mặt, sa sút trí tuệ thời kỳ đầu.
- Hỗ trợ điều trị sau cơn nhồi máu não (đột quỵ, thiếu máu cục bộ cấp), sau chấn thương sọ não có di chứng.
- Điều trị nghiện rượu, điều trị hỗ trợ chứng khó đọc ở trẻ em, thiếu máu hồng cầu liềm.

Liều lượng - cách dùng:

- Liều lượng và thời gian dùng thuốc do bác sĩ điều trị quyết định.
- Liều thông thường cho người lớn: 1 viên x 3 lần/ngày.
- Có thể tăng liều lên tới: 2 viên x 3 lần/ngày.

- Liều thông thường cho trẻ em: 50 mg/kg/ngày, chia 3 lần.
- Uống thuốc với nhiều nước sau các bữa ăn

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với Piracetam hay với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Suy gan, suy thận nặng (hệ số thanh thải Creatinin < 20 ml/phút)
- Người mắc bệnh Huntington (múa giật mãn tính).

Thận trọng:

- Đối với người già và người suy giảm chức năng thận, cần theo dõi sự thanh thải Creatinin để điều chỉnh liều cho phù hợp:
- Hệ số thanh thải Creatinin là 60 - 40ml/ phút: dùng ½ liều bình thường.
- Hệ số thanh thải Creatinin là 40 - 20 ml/ phút: dùng ¼ liều bình thường.

Tác dụng phụ:

- Mệt mỏi, nhức đầu, buồn nôn, dễ kích động, mất ngủ.
- Ngoài ra cũng ít gặp một số tác dụng phụ khác như chóng mặt, run rẩy...

Tương tác với các thuốc khác và các dạng tương tác khác

- Rất ít gặp.
- Có trường hợp xảy ra tương tác khi dùng đồng thời Piracetam và tinh chất tuyến giáp, dẫn đến triệu chứng như lú lẫn, bị kích động và rối loạn giấc ngủ.
- Đã có trường hợp được thông báo Piracetam làm tăng thời gian prothrombin ở bệnh nhân đã điều trị ổn định bằng warfarin.

Phụ nữ có thai và cho con bú

- Piracetam qua được nhau thai và các nghiên cứu trên động vật cho thấy Piracetam có khả năng gây quái thai. Không nên dùng Piracetam cho phụ nữ mang thai.
- Không dùng cho phụ nữ cho con bú.

Lái xe và vận hành máy móc

- Piracetam không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Quá liều và xử trí

Piracetam không gây độc tính ngay cả khi dùng liều rất cao. Do đó không cần dùng những biện pháp chuyên biệt khi dùng quá liều.

Trình bày: Hộp 03 vỉ x 10 viên nén dài bao phim
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén dài bao phim.

Bảo quản: Nơi khô, dưới 30°C.**Tiêu chuẩn:** Tiêu chuẩn cơ sở.**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.**Lưu ý**

- Không dùng thuốc quá liều chỉ định
- Không dùng thuốc quá hạn sử dụng ghi trên bao bì
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.
- Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

**CÔNG TY TNHH HASAN - DERMAPHARM**

Đường số 2 - Khu công nghiệp Đồng An,
Bình Dương, Việt Nam

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em

TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: Trần Đình Hoàng